

Số: 197/KH-TTKSBT

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động phòng chống Sốt xuất huyết năm 2026

PHẦN A
TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT NĂM 2025

I. Tình hình dịch bệnh

1. Tình hình trong nước

Tính đến ngày 31/12/2025 cả nước ghi nhận hơn 136.307 trường hợp mắc, 24 trường hợp tử vong. So với năm 2023 (163.592/44), số mắc giảm 16,9%, tử vong giảm 20 ca.

Khu vực miền Bắc ghi nhận miền Bắc đã ghi nhận 9.944 trường hợp tại 18/18 tỉnh/TP, giảm 74% so với cùng kỳ năm 2024 (38.406 trường hợp), chưa ghi nhận trường hợp tử vong. Các ca bệnh chủ yếu tản phát, ổ dịch nhỏ lẻ, không ghi nhận các ổ dịch lớn trong cộng đồng.

2. Tình hình bệnh Sốt xuất huyết tại Quảng Ninh

Năm 2025, tỉnh Quảng Ninh ghi nhận 236 ca. Số mắc giảm 66,9% so với cùng kỳ năm 2024 (713 ca). Hầu hết là các ca bệnh nhẹ, ghi nhận 24 trường hợp SXHD có dấu hiệu cảnh báo, không ghi nhận trường hợp SXHD nặng.

Kết quả xét nghiệm khẳng định có 187 ca dương tính tại 44/55 địa phương. Trong đó, các phường có số mắc cao như: phường Hòn Gai (32 ca), phường Bãi Cháy (26 ca), phường Hạ Long (17 ca), phường Cao Xanh (17 ca).

Trong năm 2025, dịch sốt xuất huyết có diễn biến tương đối ổn định. Các ca mắc SXH phân bố rải rác và duy trì ở mức thấp, dao động 1-3 ca/tuần từ tuần 5 đến tuần 34. Từ tuần 35 trở đi, số ca tăng trở lại rõ rệt, đạt đỉnh tại tuần 41 với 27 ca so với đỉnh đầu tiên trong năm ở tuần thứ 2, cho thấy xu hướng gia tăng vào thời điểm giao mùa.

Toàn tỉnh ghi nhận 8 ổ dịch tại 8 xã, phường với số bệnh nhân là 16 ca, không ghi nhận ca nặng và tử vong.

3. Khó khăn, tồn tại

- Công tác sáp nhập các đơn vị hành chính, thay đổi vị trí địa lý chưa đồng bộ với sắp xếp hệ thống y tế cơ sở, dẫn đến công tác phòng, chống sốt xuất huyết gặp một số khó khăn như: quản lý ca bệnh bị chồng chéo, thực hiện chỉ tiêu chuyên môn theo vị trí

địa lý cũ, đầu mỗi công việc bị thay đổi ảnh hưởng nhân lực trong công tác phòng chống sốt xuất huyết tại địa phương, đặc biệt hoạt động giám sát véc tơ ghi nhận ổ dịch còn hạn chế.

- Cán bộ cộng tác viên xã điểm chương trình thường xuyên thay đổi, kiêm nhiệm nhiều việc. Bên cạnh đó việc không có kinh phí hỗ trợ cho cộng tác viên cũng ảnh hưởng lớn đến việc triển khai, duy trì các hoạt động.

- Công tác giám sát ca bệnh, lấy mẫu chủ động tại một số đơn vị chưa được chú trọng triển khai thực hiện.

- Công tác xác minh điều tra và cập nhật ca bệnh cũng như cập nhật các ổ dịch trên phần mềm TT54 tại một số đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện muộn

4. Nhận định, đánh giá tình hình bệnh sốt xuất huyết năm 2025

Trong năm 2025 không ghi nhận ổ dịch lớn, ca bệnh SXH nặng, số ca mắc ghi nhận cao tại tuần 41 và tuần 49. Các ca mắc chủ yếu lẻ tẻ, được phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý sớm, không ghi nhận ca bệnh tử vong. Các hoạt động giám sát véc tơ thường xuyên và định kỳ thực hiện đều đặn và hiệu quả.

Các chỉ tiêu công tác phòng chống SXH được thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Tuy nhiên, công tác giám sát ca bệnh chủ động tại cộng đồng của các đơn vị còn hạn chế, phải đôn đốc. Ca bệnh chủ yếu được phát hiện tại bệnh viện, do đó công tác phát hiện ca bệnh còn bị muộn.

Công tác truyền thông luôn được đẩy mạnh thực hiện tốt trên tất cả các kênh thông tin truyền thông đại chúng, người dân tiếp cận sớm nhất

Công tác phòng chống dịch Sốt xuất huyết năm 2025 đã triển khai hiệu quả và thành công, khống chế dịch bệnh hoàn thành chỉ tiêu chuyên môn đề ra.

Trong thời gian tới, năm 2026 với đặc thù thời tiết, điều kiện thuận lợi véc tơ truyền bệnh SXH phát triển, theo đó tình hình bệnh sốt xuất huyết có thể ghi nhận số ca mắc SXH gia tăng. Do đó công tác phòng chống sốt xuất huyết luôn cần được chú ý và thực hiện đầy đủ.

PHẦN B

KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG SXH NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định 3711/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 19/09/2014 về việc Hướng dẫn giám sát phòng, chống bệnh sốt xuất huyết Dengue;
- Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Quyết định số 3004/QĐ-SYT của Sở Y tế Quảng Ninh ngày 29/12/2025 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 ;
- Tình hình dịch bệnh và nhận định diễn biến dịch bệnh năm 2025.

II. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHUNG

Để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác phòng chống sốt xuất huyết năm 2026, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh xây dựng kế hoạch với nội dung hoạt động cụ thể như sau:

2.1. Mục tiêu chung:

Khống chế tỷ lệ mắc, tử vong do sốt xuất huyết, không để dịch lớn xảy ra.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- *Chỉ tiêu 1:* Số ca mắc sốt xuất huyết/100.000 dân ≤ 120 ca.
- *Chỉ tiêu 2:* Khống chế tỷ lệ chết/ mắc do sốt xuất huyết dưới 0,09%.
- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ ca bệnh nhân nghi sốt xuất huyết được xét nghiệm PCR định tuýp: ≥ 3 . Các TYT xã, phường, đặc khu thực hiện giám sát ca bệnh theo quy định.
- *Chỉ tiêu 4:* TYT xã, phường, đặc khu được giám sát véc tơ: 20 xã, phường
(*Chi tiết chỉ tiêu phụ lục kèm theo*)

2.3. Giải pháp

- Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trên người tại các địa phương chỉ đạo các nội dung triển khai phòng chống dịch SXH, phê duyệt kế hoạch phòng chống SXH của địa phương; Chỉ đạo các ban ngành, cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng chống SXH; Xây dựng thành lập đội kiểm tra việc triển khai vệ sinh môi trường tại các tổ khu.
- Tăng cường công tác giám sát phát hiện sớm ca bệnh chủ động tại cộng đồng.
- Truyền thông nâng cao kiến thức hiểu biết và các biện pháp phòng chống dịch SXH tại cộng đồng. Tăng cường công tác truyền thông sâu rộng đến người dân về bệnh SXH bằng nhiều hình thức.
- Đối với chuyên trách chương trình SXH phân công cố định hạn chế tối đa việc chuyển chuyên cán bộ.

- Chú trọng công tác đào tạo tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ chuyên trách SXH, cán bộ côn trùng, cán bộ xét nghiệm và cộng tác viên SXH.

- Thực hiện chiến dịch vệ sinh môi trường hàng tháng, quý, duy trì thực hiện ngày chủ nhật xanh tại các xã, phường.. thôn khu

- Triển khai thực hiện xử lý ổ dịch nhanh chóng, kịp thời nhằm kiểm soát và hạn chế lây lan rộng.

- Tăng cường công tác giám sát véc tơ nhằm dự báo tình hình dịch và có kế hoạch cụ thể cho công tác phun hóa chất chủ động.

- Huy động kinh phí địa phương cho công tác phòng chống SXH.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

3.1. Các hoạt động chung

3.1.1 Công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch phòng chống sốt xuất huyết năm 2026 chi tiết, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; dự trù đủ kinh phí cho hoạt động phòng chống sốt xuất huyết đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch phường, xã do Lãnh đạo ở địa phương đó làm Trưởng Ban, trong đó ngành Y tế giữ vai trò tham mưu về chuyên môn kỹ thuật y tế; Phân công nhiệm vụ cụ thể và địa bàn phụ trách cho thành viên Ban chỉ đạo, tăng cường hiệu quả trong phối hợp, chỉ đạo điều hành giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các địa phương tổ chức ký cam kết về thực hiện các biện pháp phòng chống sốt xuất huyết giữa y tế với chính quyền, giữa chính quyền với các tổ chức, hộ gia đình đóng trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo xây dựng kiện toàn các đội đáp ứng nhanh tuyến tuyến phường, xã, đặc khu; Bố trí đủ và ổn định nhân lực tham gia công tác phòng chống dịch tại các vị trí của các tuyến để đáp ứng công tác giám sát, điều tra và xử lý dịch.

- Tổ chức các đoàn liên ngành y tế, giáo dục, quản lý môi trường, xây dựng để kiểm tra, giám sát hoạt động chủ động phòng chống dịch các cấp, các địa phương.

- Tổ chức các cuộc họp, các cuộc giao ban Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp, các lực lượng tham gia phòng chống sốt xuất huyết định kỳ tại các địa phương; giao ban chuyên môn các mạng lưới chuyên trách dịch; giao ban mạng lưới cộng tác viên Sốt xuất huyết cộng đồng,

3.1.2. Công tác giám sát

*** Giám sát thường quy**

- Giám sát, điều tra ca mắc/nghi mắc sốt xuất huyết theo mẫu phiếu điều tra quy định tại quyết định số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 và theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Hoạt động giám sát được thực hiện tại các xã, phường, các cơ sở y tế trong toàn tỉnh.

- Công tác giám sát cần phải được chủ động cụ thể:

+ Giám sát trên hệ thống phần mềm thông tư 54 hàng ngày để kịp thời ghi nhận và điều tra, xử lý ca bệnh ngay khi ca bệnh được các bệnh viện, các đơn vị điều trị khai báo.

+ Giám sát tại các đơn vị điều trị đóng trên địa bàn hàng tuần để ra soát, phát hiện sớm các ca nghi mắc, tránh bỏ sót các ca bệnh điều trị ngoại trú, cấp đơn cho về điều trị không được khai báo trên phần mềm thông tư 54.

*** *Giám sát chủ động***

Giám sát chủ động bệnh sốt xuất huyết bao gồm giám sát bệnh nhân và các trường hợp nghi nhiễm, giám sát huyết thanh, vi rút và giám sát véc tơ truyền bệnh nhằm phát hiện sớm đề ra các biện pháp can thiệp kịp thời, hiệu quả.

Công tác giám sát ca bệnh, giám sát huyết thanh, giám sát véc tơ cần được thực hiện thường xuyên, hàng tháng.

• *Giám sát ca bệnh:*

- Chỉ đạo và phối hợp thực hiện giám sát ca bệnh, giám sát ca bệnh chủ động tại cộng đồng và phòng khám, khoa truyền nhiễm/bệnh nhiệt đới các đơn vị điều trị.

- Trạm y tế thực hiện giám sát theo chỉ tiêu Sở Y tế và Trung tâm kiểm soát bệnh tật giao trong năm 2026.

- Trạm Y tế xã giám sát phát hiện sớm các trường hợp mắc trong các cơ sở y tế và cộng đồng, đảm bảo 100% số ca bệnh được giám sát và báo cáo theo đúng hướng dẫn tại Quyết định 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 và thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Tại các ổ dịch đã được xử lý khoanh vùng kịp thời, hạn chế thấp nhất sự lây lan.

• *Giám sát huyết thanh, vi rút:*

- Triển khai đồng thời giữa giám sát ca bệnh chủ động và giám sát huyết thanh, đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình đề ra.

- Các mẫu huyết thanh có thể xét nghiệm định tuýp vi rút là các mẫu được lấy sớm trong vòng 3 ngày kể từ ngày khởi phát của bệnh nhân.

• *Giám sát véc tơ*

- Giám sát muỗi trưởng thành

+ Chỉ đạo các địa phương trong việc triển khai giám sát véc tơ.

+ Giám sát muỗi trưởng thành bằng phương pháp soi bắt muỗi đậu nghỉ trong nhà. Thời gian giám sát 01 lần/tháng.

- Giám sát loăng quăng/bọ gậy:

+ Giám sát thường xuyên: 01 lần/tháng cùng với giám sát muỗi trưởng thành.

+ Giám sát ổ loăng quăng/bọ gậy nguồn 02 lần/năm tại các xã/phường điểm và 02 xã/phường không phải là xã/phường điểm để đối chứng.

- Duy trì hoạt động điều tra công trùng hàng tháng tại tối thiểu 2 điểm đại diện do tỉnh quản lý.

3.1.3 Công tác triển khai thực hiện chiến dịch vệ sinh môi trường diệt loăng quăng, bọ gậy

- Chỉ đạo 100% số xã thực hiện triển khai chiến dịch. Chiến dịch cần huy động chính quyền và các ban ngành đoàn thể tham gia.

- Dự kiến tổ chức 2 đợt chiến dịch VSMT diệt loăng quăng, bọ gậy:

+) Đợt 1: tháng 5 - 6/2026.

+) Đợt 2: tháng 9-11/2026.

- Duy trì thực hiện ngày chủ nhật xanh tại các xã, phường, đặc khu

** Giảm nguồn sinh sản của véc tơ*

a) Xử lý dụng cụ chứa nước

- Dụng cụ chứa nước sinh hoạt (chum vại, bể nước mưa, cây cảnh...): dùng các biện pháp ngăn ngừa muỗi sinh đẻ (có nắp đậy thật kín, thả cá...).

- Lật úp các dụng cụ gia đình như xô, chậu, bát, máng nước gia cầm... khi không sử dụng đến.

b) Loại trừ ổ bọ gậy

- Đối với bể kiến, lọ hoa, chậu cây cảnh, khay nước tủ lạnh hoặc điều hoà nhiệt độ: Dùng dầu hoặc cho muối vào, thay nước ít nhất 1 lần/tuần, cọ rửa thành dụng cụ chứa nước để diệt trứng muỗi *Aedes aegypti*, *Aedes albopictus*.

- Thu dọn, phá hủy các ổ chứa nước tự nhiên hoặc nhân tạo (chai, lọ, lu, vò vỡ, vỏ đồ hộp, lốp xe hỏng, vỏ dừa...) cho vào túi rồi chuyển tới nơi thu gom phế thải của địa phương hoặc huỷ bỏ bằng chôn, đốt.

- Các hốc chứa nước tự nhiên (hốc cây, kẽ lá, gốc tre nứa...): loại bỏ, lấp kín, chọc thủng hoặc làm biến đổi.

- Sử dụng hóa chất diệt ấu trùng muỗi tại các ổ đọng nước như: các hồ ga ngăn mùi, bể cảnh, lọ hoa...

3.1.4 Công tác phun hóa chất chủ động

- Các địa phương chủ động lập kế hoạch, lên danh sách các điểm có nguy cơ cao, tiến hành giám sát véc tơ và triển khai chiến dịch diệt loăng quăng bọ gây kết hợp với phun hóa chất diệt muỗi (nếu chỉ số cao), các hoạt động này cần làm ngay từ đầu mùa dịch nhằm ngăn chặn nguy cơ bùng phát dịch theo hướng dẫn tại quyết định số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Dựa vào các chỉ số giám sát véc tơ hàng tháng, các địa phương có ổ dịch cũ, có bệnh nhân mắc mới, các vùng nguy cơ cao, cần chủ động xây dựng kế hoạch phun hóa chất chủ động.

- Chỉ định phun hóa chất chủ động:

+ Chỉ số BI: ≥ 20 (ngưỡng gây dịch).

+ Chỉ số mật độ muỗi $\geq 0,5$ con/nhà.

+ Các xã, phường có nguy cơ cao, ổ dịch cũ..

- Huy động sự tham gia của các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể, người dân trong cộng đồng.

3.1.5. Công tác giám sát, xử lý ổ dịch

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin về tình hình dịch bệnh sốt xuất huyết, véc tơ truyền bệnh và các yếu tố nguy cơ tại địa phương để kịp thời báo cáo UBND phường, xã chỉ đạo triển khai các biện pháp chống dịch một cách kịp thời, hiệu quả.

- Phân công cán bộ Y tế phụ trách theo dõi, giám sát dịch tại các cơ sở Y tế trên địa bàn, phân công CTV phụ trách giám sát tại cộng đồng, kịp thời phát hiện báo cáo các trường hợp bệnh nhân mắc sốt xuất huyết.

- Thực hiện giám sát dịch tế theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế về giám sát và phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue.

+ Tổ chức giám sát phát hiện bệnh nhân, giám sát vi rút nhằm phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng, tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn, giám sát qua mạng lưới y tế trường học, y tế cơ quan, đơn vị. Chú trọng công tác giám sát phát hiện sớm bệnh nhân, ngoài hoạt động giám sát trực tiếp, đẩy mạnh việc giám sát qua phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm theo thông tư 54/2015/TT-BYT và các hình thức giám sát áp dụng công nghệ thông tin. Thu thập mẫu máu các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh sốt xuất huyết theo quy định để chẩn đoán xác định ca bệnh và ổ dịch.

+ Thực hiện giám sát thường xuyên, định kỳ các chỉ số 4 muỗi, bọ gây, tình trạng dụng cụ chứa nước tại các phường, xã trong từng khu vực dịch tế về dịch bệnh sốt xuất huyết, tại các điểm trọng điểm; Thực hiện giám sát 100% các ổ dịch cũ năm 2025 trong 6 tháng đầu năm 2026.

- Thực hiện chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt loăng quăng bọ gây ít nhất 01 tuần/lần cho đến khi kết thúc ổ dịch.

- Thực hiện phun hóa chất xử lý ổ dịch đúng theo quy định tại quyết định 3711/QĐ-BTY.

- Giám sát hàng ngày tại khu vực ổ dịch phát hiện sớm các ca mắc mới để xử lý kịp thời.

3.1.6. Công tác đào tạo, tập huấn

** Tuyến tỉnh:*

Phối hợp với chương trình phòng chống dịch thực hiện 03 lớp tập huấn cho cán bộ tuyến xã, phường, đặc khu

- Thời gian triển khai: dự kiến quý 2 năm 2026.

- Nội dung: Hướng dẫn CTV nhận biết đặc điểm muỗi, bọ gây truyền bệnh SXHD, nhận biết các triệu chứng mắc SXH, cách truyền thông tại hộ gia đình, cách hướng dẫn người dân phát hiện, loại bỏ các ổ bọ gây, công tác báo cáo.

3.1.7 Công tác truyền thông

Xây dựng và triển khai Kế hoạch/nội dung Chuyên đề về hoạt động truyền thông phòng chống sốt xuất huyết; Triển khai sớm từ đầu năm và thường xuyên, định kỳ, kết hợp các đợt cao điểm tạo hiệu ứng mạnh với cộng đồng.

- Nội dung tuyên truyền:

- + Chính sách, pháp luật về hoạt động phòng, chống dịch bệnh: Luật Phòng bệnh; Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- + Những thông tin cần biết về bệnh sốt xuất huyết, tính chất nguy hiểm và nguy cơ tử vong của bệnh sốt xuất huyết, các triệu chứng của bệnh, sự cần thiết điều trị kịp thời để giảm nguy cơ tử vong, những việc cần làm ngay khi mắc bệnh... Tập trung cao điểm vào 2 tuyến thông tin chính: (1) Các biện pháp phòng bệnh chủ yếu là loại trừ nơi đẻ trứng của muỗi vằn, loại trừ ổ bọ gây, diệt muỗi vằn truyền bệnh và phòng muỗi đốt; (2) Khi bị sốt cần đến ngay cơ sở y tế để được khám và tư vấn điều trị, đồng thời thông báo cho Trạm Y tế địa phương để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tại cộng đồng, không tự ý điều trị tại nhà.

- + Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết từ tuyến Thành phố đến cơ sở.

- + Chỉ đạo, lập kế hoạch truyền thông, thực hiện chiến dịch vệ sinh môi trường hưởng ứng ngày các nước ASEAN phòng chống SXHD (15/6/2026) trên địa bàn toàn tỉnh.

- + Truyền thông ghi nhận, biểu dương những tấm gương là cá nhân, tập thể có những sáng kiến, đóng góp tích cực, trong hoạt động phòng chống dịch. Đồng thời, đẩy mạnh truyền thông cảnh báo các trường hợp chủ quan, lơ là, gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người dân hoặc làm dịch bệnh lây lan.

- Các hình thức tuyên truyền:

+ Định kỳ cung cấp thông tin thông qua các kênh thông tin báo chí, báo cáo, văn bản phối hợp tuyên truyền, chuyên mục phòng, chống dịch ..

+ Phối hợp với các cơ quan Báo, Đài địa phương, đài Trung Ương đóng trên địa bàn tỉnh, thực hiện đưa các tin bài, tình hình dịch, phóng sự truyền thông, các hoạt động, sự kiện... về phòng, chống dịch Sốt xuất huyết trên địa bàn thành phố; Tuyên truyền cổ động trực quan, mở các chuyên mục, đặt banner, infographic, video, clip...

+ Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở: Đài truyền thanh cơ sở, huy động các hình thức thông tin cơ sở vào tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các hướng dẫn, khuyến cáo của chính quyền và ngành Y tế.

+ Sử dụng các nền tảng mạng xã hội để cung cấp thông tin tại cơ sở (thôn, tổ dân phố) như Zalo, Facebook và các nền tảng mạng xã hội; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên nhấn tin cảnh báo, thông báo khẩn cấp, thông điệp truyền thông về phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết qua tài khoản Zalo OA trong thời điểm cao điểm (tháng 6 đến tháng 11).

+ Tuyên truyền qua các đợt cao điểm hưởng ứng ngày ASEAN phòng, chống Sốt xuất huyết 15/6/2026; Các đợt cao điểm trước, trong giai đoạn dịch có xu hướng gia tăng.

+ Chỉ đạo các địa phương phối hợp các trường học trên địa bàn xây dựng nội dung tuyên truyền thông qua hình thức cuộc thi tìm hiểu về bệnh Sốt xuất huyết và hoạt động phòng, chống cho người dân, học sinh, sinh viên...

- Công tác tuyên truyền đảm bảo: nội dung ngắn gọn, xúc tích, hấp dẫn và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Chỉ đạo TYT địa phương triển khai truyền thông, thường xuyên trên hệ thống loa, đài, xây dựng kế hoạch truyền thông, cụ thể về thời gian phát và nội dung truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng về các biện pháp phòng chống Sốt xuất huyết, thay đổi các hành vi, người dân biết cách tự phòng bệnh cho mình và gia đình.

- Tổ chức truyền thông lồng ghép với các chương trình khác.

3.1.8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Lập kế hoạch triển khai kiểm tra, giám sát công tác triển khai hoạt động phòng chống sốt xuất huyết tại các bệnh viện, tại các xã, phường, đặc khu.

- Thực hiện giám sát véc tơ thường xuyên tại các xã, phường, đặc khu nhằm đánh giá mật độ véc tơ đồng thời dự báo tình hình dịch tại các địa phương.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động của tuyến dưới, hỗ trợ chuyên môn cho tuyến xã, phường, đặc khu.

3.1.9. Phối hợp liên ngành

- Ngành Y tế phối hợp với ngành Giáo dục các địa phương chủ động triển khai phòng chống bệnh sốt xuất huyết trong các trường học trên địa bàn, phát động phong trào học sinh, sinh viên tham gia vệ sinh môi trường, diệt bọ gây hàng tuần tại trường học, tại hộ gia đình và tại địa phương nơi mình sinh sống.

- Các địa phương chủ động chỉ đạo các trường học, công trường xây dựng, cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn thực hiện việc phát hiện và diệt bọ gây thường xuyên hàng tuần để chủ động phòng chống sốt xuất huyết trong khu vực của đơn vị đang quản lý; thông báo ngay cho trạm Y tế trên địa bàn khi có người mắc bệnh/nghi mắc.

- Các địa phương thành lập các đoàn liên ngành đi kiểm tra việc thực hiện việc vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh nói chung và vệ sinh môi trường, diệt bọ gây phòng chống sốt xuất huyết tại các đơn vị địa phương quản lý.

3.1.10. Công tác thống kê, báo cáo

- Tập hợp báo cáo gửi tuyến trên theo biểu mẫu quy định. Thông báo phản hồi tình hình bệnh dịch SXH trong cả nước cũng như của tỉnh cho các địa phương nhằm đảm bảo thông tin hai chiều giữa tuyến tỉnh và tuyến xã, phường, đặc khu.

- Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo đúng biểu mẫu, đúng thời gian theo chương trình quy định và hướng dẫn.

- Khi xuất hiện ổ dịch SXH thực hiện theo đúng chế độ báo cáo theo thông tư số: 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng bộ Y tế.

- TYT xã, phường, đặc khu thực hiện báo cáo sơ kết hàng quý, tổng kết năm bằng lời về TTKSBT theo đúng yêu cầu.

3.1.11. Vật tư, kinh phí

*** Vật tư:**

- Cấp hóa chất phun diệt muỗi cho các đơn vị.

*** Kinh phí:**

- Sử dụng nguồn kinh phí dịch vụ công năm 2026 lồng ghép trong hoạt động phòng chống dịch

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Đề nghị Sở Y tế

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trên người của tỉnh trong việc triển khai các giải pháp, biện pháp phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết.

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai các biện pháp chuyên môn, kỹ thuật phòng, chống dịch: Tổ chức tập huấn, tuyên truyền; kiểm tra, giám sát dịch bệnh; tổ chức điều trị bệnh nhân và đáp ứng kịp thời khi có dịch xảy ra.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

4.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Tổng hợp nhận định và đánh giá tình hình dịch SXH năm 2025, căn cứ xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết 2026.

- Xây dựng kế hoạch hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết, kế hoạch triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường trên toàn tỉnh.

- Thực hiện giám sát véc tơ thường xuyên, giám sát véc tơ tại các ổ dịch, giám sát ổ bọ gây nguồn.

- Cùng cố các đội chống dịch cơ động, hỗ trợ các địa phương khi cần thiết; Triển khai hoạt động điều tra và xử lý triệt để ổ dịch theo quy định của Bộ Y tế.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ thuật giám sát, điều tra xử lý dịch, kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản mẫu bệnh phẩm theo qui định.

- Thực hiện xét nghiệm mẫu bệnh phẩm các địa phương trong toàn tỉnh gửi về.

- Hỗ trợ trực tiếp các địa phương trong công tác điều tra, xử lý ổ dịch khi có tình huống phức tạp nảy sinh, hoặc khi có yêu cầu.

- Kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch tại các địa phương.

- Đánh giá diễn biến tình hình dịch, dự báo tình hình dịch kịp thời để đưa ra các chỉ đạo về kỹ thuật phù hợp và hiệu quả.

- Chỉ đạo các đơn vị có xã điểm đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống cộng tác viên.

- Triển khai công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng chống bệnh sốt xuất huyết.

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền với các cơ quan báo chí địa phương, hệ thống Đài truyền thanh, truyền hình trên địa bàn;

- Hướng dẫn các cơ sở y tế phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, vừa đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Theo dõi kết quả thực hiện chỉ tiêu chuyên môn phòng chống SXH các địa phương, chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

4.3. Trạm y tế tuyến xã

- Xây dựng kế hoạch với các hoạt động cụ thể trong công tác phòng chống sốt xuất huyết năm 2026 trình UBND xã, phường, đặc khu phê duyệt. Xây dựng kinh phí, xin hỗ trợ kinh phí địa phương cho hoạt động phòng chống sốt xuất huyết.

- Tham mưu UBND kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh cấp xã, phường, đặc khu chỉ đạo tăng cường các hoạt động phòng chống sốt xuất huyết tại địa phương.

- Phối hợp các trường học trên địa bàn triển khai các hoạt động phòng chống SXH, tổ chức chiến dịch VSMT diệt loăng quăng bọ gây

- Xây dựng kế hoạch hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết, kế hoạch triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường, kế hoạch giám sát.

- Giám sát chặt chẽ phát hiện sớm trường hợp mắc, phát hiện sớm các ca bệnh tại cộng đồng, lấy mẫu bệnh phẩm gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để xét nghiệm khẳng định.

- Tổ chức điều tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời không để dịch lây lan.

- Thực hiện giám sát véc tơ thường xuyên tại những khu vực có nguy cơ cao, các ổ dịch cũ, 100% các ổ dịch mới trên đại bàn được giám sát véc tơ trước và sau khi phun hóa chất.

- Triển khai phun hóa chất chủ động nếu kết quả giám sát véc tơ cao trên ngưỡng gây dịch ($BI \geq 20$, $CSMDM \geq 0,5$ con/nhà).

- Chuẩn bị thuốc và phương tiện cấp cứu để điều trị bệnh nhân (nếu có). Chuẩn bị đủ vật tư, hóa chất, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ để kịp thời triển khai biện pháp xử lý ổ dịch, tổ chức thường trực chống dịch.

- Chỉ đạo các trạm y tế thực hiện tốt công tác truyền thông, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Bám sát chỉ tiêu chuyên môn triển khai các hoạt động PCSXH đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao

- Báo cáo kịp thời diễn biến tình hình dịch theo quy định.

4.4. Các bệnh viện đóng trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức thu dung, cấp cứu và điều trị bệnh nhân, không để xảy ra trường hợp tử vong.

- Phát hiện sớm các trường hợp mắc, khi có nghi ngờ, thông báo cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/ Trạm Y tế thuộc địa bàn để phối hợp điều tra dịch tễ. Chủ động lấy mẫu bệnh phẩm gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để xét nghiệm.

- Bệnh viện đa khoa Tỉnh:

- + Hướng dẫn các bệnh viện đa khoa khu vực chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.

- + Tổ chức tập huấn phác đồ cấp cứu, điều trị, hướng dẫn các cơ sở điều trị thực hiện.

- + Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới về mặt chuyên môn, nhân lực, vật lực khi cần thiết, kiểm tra giám sát công tác phòng, chống dịch của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị y tế dự phòng tuyến tỉnh trong công tác thông tin, báo cáo ca bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của chương trình phòng chống SXH năm 2026 đề nghị các đơn vị căn cứ xây dựng kế hoạch phòng chống SXH của địa

phương sát thực tế, huy động các nguồn lực tại địa phương để thực hiện chương trình đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Nơi nhận:

- Cục phòng bệnh
- Viện VSDTTƯ;
- Sở Y tế;
- Các đơn vị y tế;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- TYT xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, PCBTN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Dung

Phụ lục 1
CHỈ TIÊU
KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG SXH NĂM 2026
(Kèm theo kế hoạch số:197 /KH-TTKSBT ngày 26 / 01 /2026)

STT	Chỉ tiêu		Số bệnh nhân mắc SXH/ 100.000 dân	Tỷ lệ chết/mắc SXH	Tỷ lệ ca lâm sàng được xét nghiệm định tuýp vi rút	Xã/phường/đặc khu được giám sát véc tơ
	Đơn vị tính		Số mắc/100.000 dân	Ca	%	xã
	Kế hoạch thực hiện 2026		≤120	≤0,09	≥ 3	20
	Chủ trì	TKSBT tỉnh*	≤120	≤0,09	≥ 3	20
1	Đơn vị thực hiện	TKSBT tỉnh	≤120	<0,09%	≥ 3	
2		TYT Bãi Cháy	≤120	<0,09%	Thực hiện gửi mẫu giám sát ca bệnh theo quy định	x
3		TYT Hà Tu	≤120	<0,09%		x
4		TYT Cao Xanh	≤120	<0,09%		x
5		TYT Hồng Gai	≤120	<0,09%		x
6		TYT Hạ Long	≤120	<0,09%		x
7		TYT Quang Hanh	≤120	<0,09%		x
8		TYT Cẩm Phả	≤120	<0,09%		x
9		TYT Cửa Ông	≤120	<0,09%		x
10		TYT Uông Bí	≤120	<0,09%		x
11		TYT Móng Cái 1	≤120	<0,09%		x
12		TYT Móng Cái 2	≤120	<0,09%		x
13		TYT Móng Cái 3	≤120	<0,09%		x
14		TYT Đông Triều	≤120	<0,09%		x
15		TYT Mạo Khê	≤120	<0,09%		x
16		TYT Quảng Yên	≤120	<0,09%		x
17		TYT Ba Chẽ	≤120	<0,09%		x
18		TYT Bình Liêu	≤120	<0,09%		x
19		TYT Tiên Yên	≤120	<0,09%		x
20		TYT Đầm Hà	≤120	<0,09%		x

STT	Chỉ tiêu		Số bệnh nhân mắc SXH/ 100.000 dân	Tỷ lệ chết/mắc SXH	Tỷ lệ ca lâm sàng được xét nghiệm định tuýp vi rút	Xã/phường/đặc khu được giám sát véc tơ
	Đơn vị tính		Số mắc/100.000 dân	Ca	%	xã
21		TYT Cái Bàu	≤120	<0,09%		x
22		35 TYT còn lại (chỉ tiêu cho mỗi TYT)	≤120	<0,09%		